

Bản án số: 51/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2023

Về việc: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Nguyễn Thái Minh

Ông Lê Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1139/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07/4/2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Nghĩa** – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Võ Tánh 1, Vĩnh Lương, Nha Trang, Khánh Hòa.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Bị đơn: Ông **Lê Văn Sơn** – sinh năm 1981

HKTT: Tổ 13 Tây Nam, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Phạm Thị Nghĩa trình bày: Bà và ông Lê Văn Sơn tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa vào năm 2015. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính cách và lối sống không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương, không quan tâm chăm sóc cho nhau, bà và ông Sơn đã sống ly thân với nhau nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Sơn.

Về con chung: Bà và ông Sơn có 01 con chung tên là Lê Phạm An Nguyên (sinh ngày 26/8/2015). Cháu Nguyên từ trước đến nay đều bà Nghĩa chăm sóc nên bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con bà Nghĩa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ông Lê Văn Sơn vắng mặt nên không có lời khai.

* Kiểm sát viên phát biểu:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1] Bị đơn ông Lê Văn Sơn có địa chỉ nơi cư trú tại Tổ 13 Tây Nam, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa, theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Nghĩa về “Ly hôn” là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

[1.2] Nguyên đơn bà Phạm Thị Nghĩa có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Lê Văn Sơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng vắng mặt nhiều lần. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Nghĩa và ông Lê Văn Sơn tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa vào năm 2015, nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Xét thấy: Bà Phạm Thị Nghĩa yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn Sơn vì cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau và hiện đang sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Lê Văn Sơn nhưng ông đều vắng mặt không có lý do, điều này thể hiện ông Lê Văn Sơn bỏ mặc và không còn quan tâm đến việc hòa giải quan hệ hôn nhân. Như vậy, lời trình bày của bà Nghĩa về việc vợ chồng có mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, bà Nghĩa và ông Sơn cũng đã sống ly thân nhau, không còn ai quan tâm, chăm sóc cho nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được là có căn cứ và đúng thực tế. Vì vậy, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nghĩa.

[2.2]. Về con chung: Bà Nghĩa và ông Sơn có 01 con chung tên là Lê Phạm An Nguyên (sinh ngày 26/8/2015). Cháu Nguyên từ trước đến nay đều do bà Nghĩa chăm sóc và nguyện vọng của cháu cũng muốn được ở với mẹ nên chấp nhận yêu cầu của bà Nghĩa giao cháu Nguyên cho bà Nghĩa được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con bà Nghĩa không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nghĩa không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Bà Nghĩa phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.5]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* **Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Nghĩa về việc “Ly hôn” với bị đơn ông Lê Văn Sơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Nghĩa được ly hôn với ông Lê Văn Sơn.

2. Về con chung: Bà Phạm Thị Nghĩa được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Lê Phạm An Nguyên (sinh ngày 26/8/2015). Về cấp dưỡng nuôi con bà Nghĩa không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Ông Lê Văn Sơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nghĩa không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị Nghĩa phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **AA/2021/0002602 ngày 12/10/2022 của** Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Phạm Thị Nghĩa đã nộp đủ tiền án phí.

5. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS TP. Nha Trang (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh hải, Nha Trang, Khánh Hòa. (Số 39/2015, quyền số 01/2015 ngày 23/3/2015);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Thị Bích Ngọc